

để chỉ những người chậm hiểu nói chung chứ không chỉ là các cô gái tóc vàng hoe thật. Các chuyên mục "Ở đây có cô gái tóc vàng hoe", "Vàng hoe 15 phút" là các mục kể những câu chuyện ngớ ngẩn đại dột của các cô gái. Từ "vàng hoe" nay đã được sử dụng rộng rãi trong giao tiếp hàng ngày của giới trẻ.

Khảo sát một số tiêu đề trên báo *Hoa học trò*, chúng tôi muốn làm rõ một phong cách mới trong cách đặt tiêu đề báo chí hiện nay. Đó là đặc trưng phong cách của giới trẻ, luôn phá cách để đi tìm cái mới, ngay cả trong những mục có vẻ như chuẩn mực và quy thức nhất. Đặc điểm ngôn ngữ của tiêu đề phụ thuộc rất lớn vào đối tượng tiếp nhận của từng loại hình báo. Đây cũng chính là lí do khiến báo *Hoa học trò* thu hút được rất nhiều đối tượng trẻ, nhưng đồng thời cũng có gây mất cảm tình không ít đối với một số ít đối tượng lớn tuổi khó tính. Các tác giả của báo *Hoa* cần lưu ý đặc điểm này trong việc tiếp cận bạn đọc.

THAM THOẠI DẪN NHẬP CÓ HÀNH VI NGÔN NGỮ HỎI LÀM HÀNH VI CHỦ HƯỚNG

DƯƠNG TUYẾT HẠNH¹

Trong giao tiếp, hỏi là một dạng hành vi ngôn ngữ phổ biến, một thành tố tham gia thường xuyên vào cấu trúc đối thoại. Trong thực tế, dưới sự tác động của ngữ cảnh, tình huống, các câu hỏi có thể thực hiện những chức năng giao tiếp, những hành vi ở lời gián tiếp rất đa dạng. Chẳng hạn, các câu hỏi có thể được sử dụng để thay thế một lời chào, một yêu cầu hay một lời khuyên, để dẫn nhập, mở đoạn, thoại ... Tìm hiểu ý nghĩa và chức năng thực sự

của câu hỏi cũng như các hành vi khác trong hội thoại là một điều rất quan trọng.

Như chúng ta đã biết, tham thoại là đơn vị tối thiểu, nằm trong cặp thoại, cặp thoại liên kết với nhau thành đoạn thoại và đoạn thoại sẽ hợp thành cuộc thoại. Trường hợp điển hình nhất là tham thoại do một nhân vật hội thoại nói ra và được hỏi đáp bởi tham thoại của nhân vật hội thoại khác. Trong đó, "người dẫn nhập đề tài thường dùng cách nói kết hợp hai ý nghĩa: đề xuất đề tài và hỏi về thái độ một cách kín đáo ngay trong một hành vi dẫn nhập. Hỏi là hành vi tốt nhất so với các hành vi khác thực hiện hai nhiệm vụ nói trên"¹. Cũng chính vì thế, mà trong báo cáo này chúng tôi xin phép được đề cập đến tham thoại dẫn nhập có hành vi chủ hướng là hành vi hỏi – một kiểu tham thoại dẫn nhập có tần số xuất hiện khá cao trong tư liệu của chúng tôi.

1. Hành vi chủ hướng hỏi trong tham thoại dẫn nhập được cấu tạo theo khuôn hỏi: có ... không? phải không?

1.1. Hành vi chủ hướng hỏi cấu tạo theo kiểu "phải không?"

Ví dụ:

- Hôm qua cô ốm phải không?
- Vừa đi hội chợ về phải không?

Hành vi chủ hướng hỏi trong các tham thoại trên đều được cấu tạo theo khuôn hỏi "phải không?". Và những hành vi chủ hướng theo kiểu này thường chứa đựng thành phần thông tin đoán định. Điều người hỏi muốn được người nghe làm sáng tỏ là yêu cầu xác nhận xem các nội dung nhận định, đoán định mà người hỏi đã có cơ sở để tin có đúng hay không?. Trong kiểu hành vi này thì người hỏi thường thiên về phía cho rằng điều nhận định, đoán định trong câu hỏi là đúng.

1.2. Hành vi chủ hướng hỏi cấu tạo theo kiểu: "có ... không?"

¹ Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành – Yên Bái

¹ Luận án PTS khoa học Ngữ văn của Chu Thị Thanh Tâm, 1995

Kiểu hỏi "có ... không?" cho ta thấy, điều mà SP1 đưa ra hỏi nằm trong sự quan tâm trực tiếp của mình. Tìm hiểu dạng câu hỏi này chúng tôi thấy có hai trường hợp sau:

a. Hỏi "có ... không?" có chức năng đề xuất đề tài, thăm dò thái độ của SP2.

VD: 1) Cháu có bị hen không?

2) Có biết cái Hải ở tầng hai không?

Ở kiểu hỏi "có ... không?" này người hỏi đã dự đoán khả năng "có" nhưng vẫn đưa ra câu hỏi để khẳng định dự đoán của mình là đúng. Chẳng hạn như ở VD1 SP₁, đã dự đoán khả năng "có" nhiều hơn và đặt câu hỏi cho thật chắc chắn vì SP₂ đã căn cứ vào các triệu chứng bệnh hen ở SP₂. Trong VD₂ thì câu hỏi "có ... không?" đóng vai trò dẫn nhập chỉ mới đưa đề tài đối với sự hình thành diễn ngôn. Với những hành vi hỏi kiểu này thì hầu như bắt buộc phải có những hành vi thứ yếu trong cấu trúc câu thoại dẫn nhập.

b. Hỏi lựa chọn theo kiểu "có không?".

VD: 1) Nhà em có ai biết sửa xe không?

2) Mai có đi hội thảo ngữ học trẻ không?

Vấn đề trong các câu hỏi này được đặt trước hai khả năng xảy ra (ở mỗi thời gian mà người nói xác định cụ thể trong tình huống đối thoại). Nghĩa là đối tượng sự kiện có thể tồn tại mà cũng có thể không tồn tại hiện thực. Người nói rơi vào trạng thái dao động giữa hai khả năng đó và sẽ không biết thực hiện sẽ rơi vào khả năng nào và mong muốn người đối thoại cho biết cụ thể. Chẳng hạn như ở VD1, khi chiếc xe bị hỏng trên đường đi, SP₁ đã giả định hai khả năng xảy ra: Một là trong nhà bên đường có người biết sửa xe và hai là không có người biết sửa xe. SP₁ đã quan tâm trực tiếp tới việc chữa xe đạp và cần xác định rõ giả định qua hai vế: Có người biết sửa xe/không có người biết sửa xe. Chính vì vậy, mà hành vi chủ hướng hỏi là "Nhà em có ai biết sửa xe không?".

2. Hành vi chủ hướng hỏi lựa chọn

VD: 1) Thế mà định cưới theo đời sống mới hay đời sống cũ?

2) Mà bạn này anh nói về mặt trăng là thật hay là bịa đấy?

Hành vi chủ hướng hỏi trong các tham thoại trên được cấu trúc theo kiểu câu hỏi lựa chọn A hay B (A hay B chỉ tạm là quy ước cho dễ diễn đạt, chứ không phải chỉ có hai thành phần lựa chọn).

Nói chung, khi hành vi chủ hướng hỏi được cấu tạo bằng khuôn hỏi lựa chọn này đều có dụng ý buộc người đối thoại phải bày tỏ quan điểm một cách rõ ràng, dứt khoát nội dung mà câu hỏi nêu ra.

3. Hành vi chủ hướng hỏi cấu tạo theo kiểu: các lời rào đón + phải không?

VD: - Nghe nói các chú mang chọi quý về phải không?

- Chắc chắn là em buồn lắm phải không?

Theo mục 1.1 các kiểu hành vi chủ hướng hỏi cấu tạo theo kiểu "phải ... không?" thường thiên về phía cho rằng những điều đoán định trong câu hỏi là đúng. Những hành vi chủ hướng hỏi kiểu này, còn cho phép sử dụng một số các tác tử thông tin ngữ dụng bổ trợ chỉ gắn riêng với các hành vi đoán định, nhận định để chính xác hóa cho chúng như: hình như, nghe nói ... Do phép lịch sự tiêu cực cái gì chắc chắn quá thì sẽ trở nên kiêu ngạo, làm méch lòng người nghe, cho nên những từ bổ trợ trên được dùng để giảm bớt tính đoán định.

4. Hành vi chủ hướng hỏi được cấu tạo bằng các đại từ nghi vấn: ai, đâu, cái gì, nào, sao ...

4.1. Hành vi chủ hướng được cấu tạo bằng đại từ nghi vấn: ai, đâu, cái gì ...

Ở trường hợp này, các đại từ ai, cái gì ... đặt ở vị trí thích hợp trong câu theo chức năng cú pháp và theo vai trò của chúng trong hoàn cảnh được phản ánh.

VD: - Anh đi đâu bây giờ?

- Chị gặp cô ấy ở đâu?

Các đại từ nghi vấn là một thành tố nằm trong cấu tạo sự tình được phản ánh, là điểm thể hiện các chưa biết, chưa rõ trong hành vi chủ hướng hỏi. Do đó chúng luôn đóng vai trò là tiêu điểm thông báo của câu, còn những cái khác đã biết nằm trong tiền giả định rồi, chẳng hạn "Ai mang cái gì về đây?". Cái đã biết ở câu hỏi này là "có người đã mang cái gì về đây rồi".

4.2. Hành vi chủ hướng hỏi cấu tạo bằng đại từ nghi vấn: "sao?".

a. Những hành vi chủ hướng hỏi chứa đại từ nghi vấn "sao?" thường là thay thế cho cả một ý, một mệnh đề và ý đó, mệnh đề đó có thể là nguyên nhân.

Những câu hỏi kiểu này được dùng để truy tìm nguyên nhân của sự kiện, hiện tượng, nghĩa là đứng trước một tình trạng mâu thuẫn: đáng lẽ theo chờ đợi là thế này nhưng thực tế là như thế khác.

VD: Hỏi: Sao về muộn thế? Có nghĩa là đáng ra (x) phải về sớm.

b. Câu hỏi chứa "sao?" không phải hỏi về nguyên nhân, mà hỏi về một cái gì đó chưa rõ nhưng chắc chắn là "có cái gì đó".

VD: Chị bảo sao?

Câu hỏi chứa từ "sao" còn cho ta thấy điều trong câu được nói coi là mới phát hiện, mới đoán biết. Nó khiến người nói có phần ngạc nhiên do ít nhiều chệch đi sự chờ đợi chủ quan của người nói, hoặc do tính chất mới được nhận biết và gây chú ý của nó.

VD: - Cái Lan cưới rồi sao?

- Mẹ biết chuyện ấy rồi sao?

c. Những hành vi chủ hướng hỏi chứa "làm sao?".

Câu hỏi kiểu này hướng người nghe biết rằng mình đang hỏi về trạng thái, tình trạng của đối tượng, thể hiện sự đánh giá của người

hỏi về cả hai khía cạnh: tình trạng, trạng thái cần được làm sáng tỏ, là cái chưa chắc chắn. "Sao?" không có ý tiêu cực, nhưng "làm sao?" có ý tiêu cực.

VD: - Tay mày làm sao?

- Liên nó làm sao?

5. Hành vi chủ hướng hỏi về một nhân vật thứ ba

Qua tư liệu, chúng tôi thấy có trường hợp người hỏi (SP₁) hỏi người đối thoại về những vấn đề liên quan tới một nhân vật thứ ba nào đó (nhân vật thứ ba có thể có mặt hoặc có thể vắng mặt trong cuộc thoại, nhưng đa phần là vắng mặt).

VD: Hôm qua, em thấy anh đèo một cô như gái Hàn Quốc trên đường Nguyễn Du. Ai đấy?

- Ai đấy hả mẹ?

Ở những trường hợp này, hành vi chủ hướng hỏi thường chứa đại từ nghi vấn "ai" kết hợp với các từ "ấy", "vậy", "nhỉ" ... mong SP₂ cung cấp thông tin về một người nào đó mà SP₁ đã biết còn SP₁ chưa biết.

VD: - Mày có thích Mỹ Tâm hát không?

- Thăng An nó có làm bài được không?

Hành vi chủ hướng hỏi của các tham thoại trên yêu cầu người đối thoại (SP₁) phát biểu cảm nhận của mình về nhân vật thứ ba nào đó một cách chung chung mà chưa hướng cảm nhận đó về một trạng thái tâm lý cụ thể. Dấu hiệu của hành vi chủ hướng hỏi này là các từ ngữ để hỏi: "Thế nào?", "như thế nào?".

6. Hành vi chủ hướng hỏi chứa các tiểu từ tình thái.

Ngoài các kiểu hành vi chủ hướng hỏi có cấu trúc như trên, ta còn thấy nhiều trường hợp hành vi chủ hướng hỏi chứa các tiểu từ tình thái: à, ư, nhỉ, néh ... đặt ở cuối câu. Xét về mặt hình thức các tiểu từ tình thái này là dấu hiệu ngữ dụng của biểu thức hỏi, chúng không tham gia vào nội dung mệnh đề hỏi,

nhưng lại quyết định yêu cầu hỏi:

VD: - Mai về rồi, hả con?

- Cây nhà Nhật em mới mua chết rồi ư?

Như đã biết, cái khung tình thái của câu bao gồm những kiểu ý nghĩa có cương vị rất khác nhau trong tổ chức thông báo. Nếu có một sự phân chia nào đó trong phạm vi này thì phải chú ý đến sự phân biệt giữa những yếu tố chỉ ra mục đích phát ngôn với những yếu tố thứ cấp, chỉ nhằm hỗ trợ cho mục đích phát ngôn ở một phương diện nào đó. Chính vì vậy, chúng tôi đưa ra hai kiểu câu hỏi khác với các tiểu từ nhĩ, nhé ...

a. Biểu thức hỏi chưa phải là hỏi + nhĩ thành câu hỏi.

VD: Hôm nay là thứ sáu rồi, cô nhĩ?

Ở vị trí này "nhĩ" là yếu tố biểu hiện ý nghĩa hỏi của câu, lược bỏ nó mà không có sự thay thế của ngữ điệu câu sẽ kéo theo sự thay đổi mục đích thông báo của câu, câu không còn mục đích hỏi nữa.

b. Biểu thức hỏi tự nó đã là hỏi + nhĩ, hả ...

VD: - Cháu lớn của chị năm nay bao nhiêu tuổi rồi nhĩ?

- Chú Bạch Vân ở đâu, hả chị?

Trong các ví dụ trên các từ "bao nhiêu", "ở đâu" biểu thị ý nghĩa hỏi đồng thời là điểm hỏi của câu mà người nghe hướng tới để trả lời, có thể lược bỏ "hả", "nhĩ", mà không làm thay đổi gì về ý nghĩa cơ bản của hành vi chủ hướng hỏi. Các tiểu từ tình thái trong trường hợp này chỉ thực hiện vai trò hỗ trợ cho hành vi chủ hướng hỏi. Tức là hướng người nghe, lôi kéo người nghe vào câu hỏi của mình, vào những điều mình chưa chắc chắn, muốn người nghe cũng quan tâm.

Trong nghiên cứu, còn rất nhiều kiểu hành vi chủ hướng hỏi với nhiều vấn đề phức tạp. Tuy nhiên trong báo cáo này, chúng tôi cố gắng chỉ ra một số kiểu hành vi chủ hướng hỏi thường gặp trong tham thoại dẫn nhập. Để từ đó thấy được, mỗi kiểu hành vi chủ

hướng hỏi trong tham thoại dẫn nhập đều được cấu tạo theo một khuôn hỏi nhất định, gắn với một tập hợp những đặc trưng ngữ nghĩa tương đối ổn định. Nhưng tất cả những yêu cầu quy định có thể biến đổi tùy thuộc vào hoàn cảnh, tình huống giao tiếp. Chính điều này làm nên tính uyển chuyển, đa dạng trong hoạt động của các hành vi chủ hướng hỏi trong tham thoại dẫn nhập.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đỗ Hữu Châu - *Đại cương ngôn ngữ học tập 2*, Nxb Giáo dục, 2001
2. Đỗ Hữu Châu - *Giản yếu về ngữ dụng học*, Nxb Giáo dục, 1998.
3. Nguyễn Thị Lương - *Tiểu từ tình thái và câu dùng để hỏi với việc biểu thị và các hành vi ngôn ngữ*, Luận án phó tiến sĩ năm 1996.
4. Chu Thị Thanh Tâm - *Sự cộng tác h tham thoại để hình thành đề tài diễn ngôn*. Luận á PTS 1995.
5. Nguyễn Thị Thìn - *Câu nghi vấn Tiếng Việt. Một số kiểu câu nghi vấn thường không dùng để hỏi*, Luận án PTS, 1994

MẤY PHỤ ÂM ĐẶC BIỆT TRONG THỔ NGỮ QUẢNG TRẠCH, QUẢNG BÌNH

PHẠM VĂN HẢO^(*)

1. Quảng Trạch là huyện cực Bắc của tỉnh Quảng Bình. Phía Bắc giáp Hà Tĩnh do ngăn cách bởi Đèo Ngang, phía đông giáp biển, phía Nam giáp Bố Trạch bởi dòng sông Gianh nổi tiếng, phía tây giáp huyện Tuyên Hoá. Thời Trịnh-Nguyễn phân tranh nơi đây thuộc địa giới các Chúa Trịnh, c

(*) Viện Ngôn ngữ học